

Số: 08/2017/QĐST-HNGĐ

Yên Minh, ngày 17 tháng 07 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2017/TLST-HNGĐ ngày 22/06/2017, giữa;

Nguyên đơn: chị Lê Thị L.

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: anh Lê Văn Đ.

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 07 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 06 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/07/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị L và anh Lê Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Lê Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Mai L sinh ngày 27/02/2009 anh Lê Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là cháu Lê Tuyết M sinh ngày 17/04/2007 hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản và công nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có tài sản và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Lê Thị L chịu 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm đồng thời tự nguyện chịu 75.000đ phần án phí của anh Lê Văn Đ phải nộp, tổng cộng số tiền án phí mà chị L phải nộp là 150.000đ, được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, biên lai số: 04092 ngày 22/06/2017.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh có trách nhiệm trả lại cho chị Lê Thị L số tiền: 150.000đ án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Chi cục THA DS huyện Yên Minh;
- Đương sự;
- UBND xã Tuy Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy